

5.3. Đối với sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo

- + Bản sao Giấy khai sinh của sinh viên được hưởng chế độ ưu đãi.
- + Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do UBND cấp xã cấp hoặc xác nhận..

5.4. Đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn:

- + Bản sao Giấy khai sinh của sinh viên được hưởng chế độ ưu đãi.
- + Sổ đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc giấy đăng ký tạm trú.

5.5. Đối với sinh viên là con CB-CNV bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp

- Bản sao sổ hưởng trợ cấp hàng tháng do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp do tai nạn lao động.
- Bản sao Giấy khai sinh của SV được hưởng chế độ ưu đãi.

Lưu ý: Sinh viên đồng thời thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí và cấp trợ cấp xã hội chỉ cần nộp một bộ hồ sơ cho đối tượng mà mình được hưởng.

PHẦN 2.7. QUY ĐỊNH VỀ VAY VỐN TÍN DỤNG

Căn cứ Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về vay vốn tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

Căn cứ Quyết định số 05/2022/QĐ-TTg ngày 23/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên.

1. Đối tượng được vay vốn

Sinh viên đang theo học tại trường là một trong các đối tượng sau:

- 1.1. Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc chỉ mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động.
- 1.2. Sinh viên là thành viên của hộ gia đình thuộc một trong các đối tượng sau:
 - a. Hộ nghèo theo chuẩn quy định của pháp luật.
 - b. Hộ cận nghèo theo chuẩn quy định của pháp luật.
 - c. Hộ có mức sống trung bình theo chuẩn quy định của pháp luật.